

TUẦN 6: CƠ THỂ ĐIỀU KÌ CỦA BÉ
(Thực hiện 1 tuần từ ngày 13/10=> 17/10/2025)

Ngày dạy: Thứ 2/13/10/2025

VẬN ĐỘNG

Bò thẳng hướng theo đường hẹp

Trò chơi: Đuổi theo bóng

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng vận động có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò thẳng hướng theo đường hẹp.
- Trẻ biết bò trong đường hẹp không chạm vạch, đầu không cúi, phối hợp chân nọ tay kia khi bò, biết chơi trò chơi đuổi theo bóng
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô.

- Đồ dùng: 2 đường kẻ song song dài 3 m, rộng 30cm,

2. Chuẩn bị của trẻ.

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ đọc bài thơ “ Chơi với bạn” - Chúng mình vừa đọc bài thơ gì ? Bài thơ nói về điều gì => Muốn chơi được đồ chơi chúng mình cần có sức khỏe và thể lực. Để có một sức khỏe tốt chúng mình phải thường xuyên tập luyện thể dục ngoài ra còn ăn uống hợp lý và đầy đủ các chất dinh dưỡng nào chúng mình cùng khởi động nhé	- Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời
2. Khởi động.	

- Cô cho trẻ đi, chạy theo vòng tròn kết hợp các kiểu đi, kiểu chạy 3. Trọng động. a. Bài tập phát triển chung: - Động tác 1: Tay: Đưa tay sang ngang, hạ xuống - Động tác 2: Bụng: Nghiêng người sang phải, trái - Động tác 3: Chân: Co duỗi từng chân b. Vận động cơ bản: - Cô giới thiệu bài vận động: Bò thẳng hướng theo đường hẹp - Cô tập mẫu: + Lần 1 : Tập hoàn chỉnh các động tác + Lần 2: Vừa làm mẫu vừa phân tích động tác: Cô chống tay xuống bò bằng đầu gối, bàn tay bò kết hợp chân nọ tay kia bò thẳng hướng đầu không cúi nhĩ về phía trước , xong đứng lên đi về cuối hàng đứng - Trẻ thực hiện: + Lần lượt cho từng 2 trẻ thi đua nhau thực hiện - Cô bao quát, chú ý sửa sai, động viên, cho trẻ. - Củng cố: cô hỏi lại trẻ tên bài * Trò chơi : Đuổi theo bóng - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét giờ chơi - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi 4. Hồi tĩnh. - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng hít thở quanh sân tập. 5. Kết thúc: Cho trẻ chuyển hoạt động.	- Thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Tập 4lần x 2 nhịp - Tập 3lần x 2 nhịp - Tập 4lần x 2 nhịp - Trẻ quan sát cô - Trẻ thực hiện 2 - 3 - Cả lớp nhắc lại -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ đi lại nhẹ nhàng
---	---

Ngày dạy: Thứ 3/14/09/2025.

NHẬN BIẾT

Nhận biết mắt, mũi, miệng, tai

I. Mục tiêu.

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên các bộ phận trên cơ thể của bé (mắt, mũi, miệng, tai... , biết tác dụng của từng bộ phận

- Trẻ có kỹ năng nhận biết và nói đủ câu, trả lời câu hỏi theo cô
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động, biết giữ vệ sinh cơ thể

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Tranh về cơ thể bé

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô và trẻ hát bài “ Rửa mặt như mèo”. + Các con vừa hát bài gì? + Trong bài hát có nhắc đến ai? + Chú mèo đã rửa mặt như thế nào ? + Vì vậy mèo bị làm sao? + Đau mắt sẽ như thế nào ? Bài hát nói về một chú mèo rất lười rửa mặt nên đã bị đau mắt và suốt ngày cứ khóc meo meo. Muốn biết chú mèo rửa mặt như thế nào? Đau mắt ra sao.Hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu về mắt, mũi,miệng, tai nhé. 2. Nhận biết * Đôi mắt - Cho trẻ chơi “ trời tối, trời sáng”.	- Trẻ hát - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

+ Cô có bức tranh gì đây ? “Đôi mắt”	- Đôi mắt
+ Có mấy mắt ?	- Hai mắt
+ Mắt để làm gì ? (Cho trẻ đọc to 2- 3 lần)	- Để nhìn
+ Cô cho trẻ chỉ đôi mắt của trẻ	- Trẻ chỉ
* Cái mũi	
- Cô nói “ trốn cô”, sau đó xịt nước hoa quanh phòng.	
+ Các con có phát hiện lớp mình có gì đặc biệt không?	- Trẻ nói mùi thơm
+ Sao con biết lớp có mùi thơm?	- Ngửi thấy
+ Con ngửi bằng cái gì?	- Cái mũi
+ Các con lấy tay bịt mũi lại thấy thế nào?	- Trẻ trả lời
+ Mũi dùng để làm gì nữa nhĩ ?	- Để ngửi
+ Mũi giúp chúng ta ngửi và thở.	
* Cái miệng	
- Chơi TC: Chiếc túi kỳ lạ.	-Trẻ chơi
+ 1 trẻ lên sờ, ngửi và thử đoán đồ vật trong túi kín.	
+ Theo con đó là gì?	- Trẻ trả lời
+ Theo con cái bánh có vị gì?	-Trẻ trả lời
+ Muốn biết cái bánh có vị gì trẻ nếm. Miệng để nói trong miệng có răng và lưỡi. Răng giúp nhai thức ăn, lưỡi giúp nếm thức ăn	-Trẻ nghe
* Đôi tai	
- Cô yêu cầu trẻ nhắm mắt, sau đó gõ trống và hỏi trẻ	
+ Tiếng gì vậy ?	-Trẻ trả lời

+ Vì sao con biết là tiếng trống ?	- Tiếng trống
+ Vì sao con nghe được tiếng trống kêu ?	- Nghe thấy
+ Vậy tai để làm gì ?	- Để nghe
*Giáo dục: Các con ạ ! Mắt, mũi, mồm, tai, miệng là những bộ phận rất cần trên cơ thể chúng ta vì vậy các con phải giữ gìn,vệ sinh sạch sẽ nhé.	-Trẻ nghe
* Chơi trò chơi: "Thi nói nhanh"	
- Cách chơi: Cô nói tên bộ phận nào trẻ chỉ nhanh vào bộ phận trên cơ thể của trẻ	- Trẻ lắng nghe.
- Tổ chức chơi: Cả lớp cùng chơi	- Trẻ chơi
- Cô hỏi trẻ tên trò chơi	-Trẻ trả lời
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	- Trẻ lắng nghe.
3. Kết thúc:	
- Cô nhận xét nhẹ nhàng.	-Trẻ nghe
- Chuyển hoạt động.	-Trẻ nhẹ nhàng ra chơi

Ngày dạy: Thứ 4/15/10/2025

VĂN HỌC

THƠ: MIỆNG XINH

I. Mục tiêu

- Trẻ hiểu nội dung, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, biết đọc thơ cùng cô thể hiện cảm thụ văn điệu của bài thơ.

- Trẻ có kỹ năng đọc thơ cùng cô, nói được từ cái miệng, Cãi nhau là không vui

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Tranh(hình ảnh) minh họa bài thơ: (*Miệng xinh*)

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III.Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở: - Chơi trốn cô - Cô đưa tranh khuôn mặt vui, khuôn mặt buồn, tức giận ra cho trẻ quan sát - Cô hỏi trẻ từng khuôn mặt trong bức tranh - Các khuôn mặt có những giác quan nào ? => Con người chúng ta khi vui thì cười, khi buồn khóc, khi tức giận..trên khuôn mặt có các giác quan...Có một bài thơ rất hay nói về cái miệng xinh xắn của chúng ta đây các con cùng đọc với cô 2. Đọc diễn cảm. - Đọc diễn cảm lần 1 không tranh - Cô đọc lần 2 thể hiện tình cảm bài thơ, kết hợp tranh minh họa 3. Đàm thoại, trích dẫn - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì ? - Do ai sáng tác ? - Bài thơ nói về bộ phận nào của cơ thể chúng ta ? - Miệng xinh là phải như thế nào ? - Trích câu:“ Cãi nhau là không vui Chỉ nói điều hay thôi ” - Thế khi chơi với bạn các con có cãi nhau không ? Có tranh dành đồ chơi với bạn không ? => Trong lớp mình bạn nào cũng ngoan, bạn nào cũng đáng yêu và khi chơi với các bạn chúng mình không nên cãi nhau và tranh dành đồ chơi của bạn	- Chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ kể.. - Chú ý nghe - Miệng xinh - Chú Phạm Hồ - Miệng xinh - Nói điều hay - Trẻ đọc - Không - Trẻ lắng nghe

- Con biết gì về cái miệng xinh - Cô trích câu thơ: “ Cái miệng nó xinh thế Chỉ nói điều hay thôi ” - Hàng ngày chúng ta phải làm gì để răng miệng luôn thơm tho sạch sẽ ? 4. Dạy trẻ đọc thơ - Cả lớp đọc cùng cô. - Tổ, nhóm, cá nhân thi đua nhau đọc thơ. - Cô chú ý sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài thơ - Nhận xét trẻ 5. Kết thúc: Cô nhận xét nhẹ nhàng và cho trẻ ra chơi	- Không cãi nhau,... - Đánh răng hằng ngày - Cả lớp đọc - Thi đua đọc - Cả lớp trả lời. -Trẻ nhẹ nhàng
---	---

Ngày dạy: Thứ 5/16/10/2025

HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT:

XÂU VÒNG MÀU XANH:

I. Mục tiêu

- Trẻ biết cầm hạt xâu thành vòng, trẻ xâu được vòng và gọi tên sản phẩm.
- Trẻ có kỹ năng xâu vòng màu xanh, nói được từ màu xanh
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, và có ý thức giữ gìn sản phẩm

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: 1 cái vòng màu xanh

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Mỗi trẻ 1 rổ đựng hạt vòng màu xanh, dây luồn.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô hỏi trẻ: Sắp đến ngày sinh nhật của bạn búp bê các con đã có món quà gì để tặng bạn chưa - Các con định làm món quà gì để tặng bạn ấy ? => Cô cũng muốn có món quà để tặng bạn ấy..... 2. Cô khâu mẫu. - Cô cho trẻ xem cái vòng cô khâu sẵn - Đây là cái gì ? - Cái vòng có màu gì ? - Muốn khâu được chiếc vòng màu xanh chúng mình chú ý quan sát cô khâu mẫu - Cô đưa rổ đựng đồ dùng ra và hỏi trẻ - Đây là gì ? (hạt vòng, có màu gì; Màu xanh) - Hạt vòng có gì ? (Có lỗ) - Lỗ để làm gì ? (Luôn dây) - Đây là cái gì ? (Dây thắt nút một đầu) - Dây để làm gì ? (Luôn hạt) - Cô khâu mẫu và hướng dẫn: Tay phải cầm đầu dây, tay trái cầm hạt vòng để hở lỗ hạt, cô luôn dây khâu qua lỗ của hạt màu xanh tay cầm đầu dây kéo hạt xuống, cứ như thế cho đến khi hết hạt trong rổ và buộc lại thành vòng - Cô nhắc trẻ lưu ý khâu xong nhớ buộc 2 đầu dây, không để hạt vòng tuột ra + Cô khâu được cái gì đây ? + Vòng màu gì ? 3. Trẻ thực hiện. - Cô cho trẻ lấy rổ ... - Trẻ khâu: Cô bao quát chú ý sửa sai, khuyến khích trẻ động viên giúp đỡ trẻ + Khi trẻ thực hiện cô nhắc trẻ khâu xong các con phải gửi gìn sản phẩm, không được tháo ra - Trong khi trẻ khâu cô hỏi trẻ con đang làm gì ? - Khâu vòng để làm gì ? - Trẻ khâu xong cô giúp trẻ buộc lại thành vòng. 4. Nhận xét sản phẩm - Chúng mình khâu được chiếc vòng rất đẹp - Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và nhận xét..	- Trẻ trả lời - Chú ý nghe - Cái vòng - Màu xanh - Hạt vòng... - Có lỗ - Luôn dây - Dây - Để khâu hạt - Trẻ quan sát - Cái vòng - Màu xanh - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời -Trẻ giúp cô buộc - Trẻ nhận xét

- Cô gợi ý cho trẻ nhận xét - Cô nhận xét chung - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm.	-Trẻ nghe
5. Kết thúc: Cho trẻ ra chơi	-Trẻ ra chơi

Ngày dạy: Thứ 6/17/10/2025

ÂM NHẠC

NDTT: Dạy hát "Ồ sao bé không lắc"

NDKH: TCÂN : Hãy lắng nghe

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng hát rõ lời bài hát "Ồ sao bé không lắc"
- Trẻ biết hát bài “Ồ sao bé không lắc” biết chơi trò chơi(hãy lắng nghe)
- Trẻ biết yêu quý giữ gìn vệ sinh cơ thể, hứng thú khi tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Nhạc bài hát, tranh về cơ thể bé.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, trang phục gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Chơi trốn cô: Cô đưa tranh cơ thể bé ra và cho trẻ quan sát - Trong tranh nói về những gì? - Trên cơ thể chúng mình có rất nhiều bộ phận như:	- Cả lớp chơi - Trẻ trả lời

mắt, mũi, mồm, tay, chân...đấy các con ạ. - Muốn cho cơ thể khoẻ mạnh chúng mình phải làm gì ? 2. Dạy hát “Ồ sao bé không lắc” - Cô giới thiệu tên bài - Cô hát mẫu 2- 3 lần. - Cả lớp hát cùng cô - Tổ, nhóm, cá nhân hát - Cô chú ý sửa sai, động viên hướng dẫn trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài . 3.Trò chơi: Hãy lắng nghe - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Tổ chức trẻ chơi - Cô chú ý sửa sai, khuyến khích, động viên trẻ - Cô hỏi trẻ tên trò chơi - Nhận xét trẻ 4. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi.	- Chú ý nghe -Trẻ trả lời - Chú ý nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Cả lớp trả lời. - Trẻ thực hiện - Cả lớp trả lời - Trẻ ra chơi
--	---

Tổ trưởng chuyên môn

Giáo viên

Phạm Thị Giang

Vì Thị Thanh